

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VÀ NHU CẦU BIẾN ĐỔI THÍCH NGHI

NGUYỄN NGHI^(*)

Giao hội Công giáo, trên thế giới cũng như tại Việt Nam, là một cộng đồng có một cơ cấu chặt chẽ, gồm một giáo lí hay một cách nào đó cũng có thể được gọi là một nhân sinh quan và vũ trụ quan hoàn chỉnh, một tổ chức được coi là rất tập trung và một hệ thống các nghi lễ bao trùm toàn bộ cuộc sống của cá nhân và cộng đồng. Tính cách chặt chẽ của cơ cấu này góp phần không nhỏ trong việc tạo nên khuynh hướng trở thành một thế giới riêng biệt của cộng đồng này.

Giáo lí

Trở thành người Công giáo trước tiên là từ bỏ vũ trụ quan, nhân sinh quan đang có để chấp nhận vũ trụ quan và nhân sinh quan mới được trình bày và triển khai trong giáo lí Công giáo. Nhưng đối với đa số tín đồ Công giáo hiện tại, việc từ bỏ này xem ra không cần thiết. Tôi là tín đồ Công giáo vì trước tiên tôi được sinh ra trong một gia đình Công giáo, tôi lớn lên trong một thế giới Công giáo trong đó tôi được hấp thụ một giáo lí có thể cung cấp cho tôi câu trả lời cho tất cả các câu hỏi con người từ cổ chí kim đặt ra về nguồn gốc của vũ trụ, của con người, về mục đích của sự hiện hữu của con người và thế giới, về cái ác, về cái chết, về sự sống sau cái chết...

Khung cảnh Công giáo này đã cho các tín đồ những khuôn mẫu để suy nghĩ hay phản ứng trong cuộc sống thường ngày. Người Công giáo nếu cảm thấy cần phải có ơn trên phù trợ thì thay vì đến chùa, lạy Phật hay đến đền, miếu để khấn vái, đã tới nhà thờ cầu Chúa, cầu Đức Mẹ, cầu các

thánh. Họ cũng có những nơi được coi là linh thiêng như nhà thờ Fatima Bình Triệu, Đền Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp... Ngày tết, người Công giáo chúc nhau "*một năm mới tràn đầy ân sủng của Chúa*". Khi phải an ủi một người Công giáo khác đang gặp khó khăn, tai họa, người Công giáo khuyên nhủ người ấy *hãy chịu khó vâng theo thánh ý Chúa, các thánh giá Chúa gửi đến để đền tội mình và tội lỗi nhân loại*. Từ giã một người đi xa, tôi chúc người đó *đi đường bằng an trong tay Chúa và Đức Mẹ*. Chúc mừng một người Công giáo vừa được một tin mừng, như thi đậu, tậu được nhà, tôi mời người đó *cảm tạ lòng nhân lành của Chúa và hồng ân Chúa ban*. Khi cưới xin, người Công giáo thường ghi trên thiệp cưới câu trích từ Tin Mừng "*điều gì Thiên Chúa liên kết, con người không được phân li*". Trong cáo phó của người Công giáo, chết được hiểu là "*Chúa gọi về*" hay "*về nhà Cha*".

Sự "hoàn chỉnh" này của giáo lí dường như khiến cho người Công giáo thấy không cần thiết kết nạp văn hoá hay tín ngưỡng của các tôn giáo khác hiện hữu xung quanh mình. Trong thế giới Công giáo, không thể có hiện tượng như đã từng xảy ra tại một số nơi ở Việt Nam trong đời sống các tôn giáo như "*các thành hoàng, tức các thần của làng, được thờ trong các đình với các nữ thần mưng Tứ Pháp, đã được Phật hoá và được thờ trong các chùa Phật, để cùng làm*

*. Nhà nghiên cứu, Trung tâm Dân tộc và Tôn giáo, Viện Khoa học xã hội, Thành phố Hồ Chí Minh.

một nghi lễ nông nghiệp là cầu mưa".⁽¹⁾

Tổ chức

Cụ thể mà nói, trở thành người Công giáo cũng có nghĩa là gia nhập một cộng đồng tín đồ tại một địa phương nhất định là họ đạo, cũng còn được gọi là giáo xứ, có ranh giới địa dư rõ rệt, qua một nghi lễ được cử hành giống nhau trên khắp thế giới. Mọi tín đồ đều được ghi tên tuổi, ngày nhập đạo, ngày được khai tâm, ngày lập gia đình, ngày qua đời... trong sổ sách của giáo xứ.

Giáo xứ không chỉ là một đơn vị hành chính mà còn là địa bàn sinh hoạt tôn giáo của mọi tín đồ. Không giáo xứ nào là không có nhà thờ. Nhà thờ là trung tâm của các sinh hoạt tôn giáo này. Tại đây, hàng ngày có nghi lễ tôn giáo để quy tụ các tín đồ sùng đạo. Tín đồ ít sùng đạo hơn hay không có điều kiện để tới đây mỗi ngày thì cũng buộc phải tới nhà thờ một tuần một lần vào ngày chủ nhật hay chiều thứ bảy và các ngày lễ lớn trong đạo. Các buổi tập hợp này thường là dịp để các tín đồ nghe thuyết giảng về giáo lý và những bài học rút ra từ giáo lý cho cuộc sống thường ngày trong xã hội. Do đó, có thể nói Công giáo có nhiều cơ hội để phổ biến một lối sống, những suy nghĩ, chọn lựa cho các tín đồ của mình. Các tín đồ còn được quy tụ để sinh hoạt theo giới tính, theo tuổi, theo nghề nghiệp. Các dịp sinh hoạt này đã tạo nên một sự quen biết nhau, hiểu nhau giữa các tín đồ cùng lứa tuổi trong giáo xứ và ít nhiều thoả mãn nhu cầu "tập hợp" của con người trong xã hội.

Giáo xứ không chỉ là nơi tập trung các sinh hoạt tôn giáo mà còn là nơi sinh hoạt văn hoá. Vào trước năm 1975, các giáo xứ thường có trường tiểu học chủ yếu dành cho các con em trong địa bàn giáo xứ. Đây là những trường tư thục thường do các nữ tu quản lý và giảng dạy. Một số giáo xứ có mở thêm trường nay gọi là trường phổ thông cơ sở và phổ thông trung học.

Tổ chức giáo xứ cũng như hoàn cảnh lịch sử đã dẫn đến tình trạng tập trung tín đồ về mặt cư trú. Tại Việt Nam, người ta đã có thể

nói đến những "vùng Công giáo". Riêng tại thành phố Hồ Chí Minh, những vùng có tỉ lệ dân cư Công giáo lớn hiện nay là các quận Ba, Tân Bình, Gò Vấp, huyện Thủ Đức. Vào năm 1985, dân cư Công giáo tại các quận huyện này chiếm tỉ lệ như sau: quận Tân Bình có 92.714 người Công giáo trong tổng số dân 270.000, quận Gò Vấp 48.591 trên 135.438, huyện Thủ Đức 44.606 trên 241.287...

Lễ nghi

Trong Giáo hội Công giáo, tại Việt Nam cũng như trên thế giới, xưa cũng như nay, hành lễ chiếm một vị trí rất quan trọng, không chỉ về số nghi lễ được cử hành mà còn về ý nghĩa của các nghi lễ này đối với tín đồ. Có thể coi việc hành lễ này như là một trong những yếu tố cấu thành nên đạo Công giáo, bên cạnh các yếu tố khác là giáo lý và luân lý. Do đó, một tín đồ đã thông hiểu giáo lý đến mức độ nào đi nữa nhưng nếu không tham dự một số nghi lễ tối thiểu được cử hành trong cộng đồng, cũng khó có thể được coi là một tín đồ "ngoan đạo", hiểu theo nghĩa là một tín đồ đích thực.

Có những nghi lễ chính thức của Giáo hội. Những nghi lễ này được cử hành vào thời điểm nhất định và theo cách thức đã được quy định sẵn. Các quy định này có tính cách bắt buộc đối với các giáo hội địa phương đến độ một tín đồ Công giáo Việt Nam phải đi công tác lâu ngày tại Pháp chẳng hạn sẽ chẳng cảm thấy lạc lõng, xa lạ khi tới dự thánh lễ ngày chủ nhật tại một nhà thờ tại đây. Cũng những cử chỉ ấy, những trích đoạn Thánh Kinh ấy... như ở tại Việt Nam, có khác là khác về ngôn ngữ được sử dụng mà thôi. Cũng có những nghi lễ do một địa phương thiết lập được gọi là bán chính thức. Các nghi lễ này mang nhiều tính cách hội hè.

1. Hà Văn Tấn. *Đặc điểm Phật giáo Việt Nam qua ngôi chùa trong đời sống văn hoá cộng đồng*; trong *Những vấn đề Tôn giáo hiện nay*. Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1995, tr. 270.

Có những nghi lễ đánh dấu từng giai đoạn của một đời người từ lúc nhập đạo, ngang qua tuổi trưởng thành, lúc kết hôn hay vào những giờ phút cuối của cuộc đời. Nhưng quan trọng hơn vẫn là những ngày lễ của cộng đồng. Các ngày lễ này gắn liền với nhau một cách chặt chẽ vì nội dung chính của các nghi lễ này là diễn lại những sự kiện mốc trong cuộc đời của Đức Giêsu, từ lúc Ngài sinh ra cho tới lúc qua đời, sống lại, về Trời và đến lại trong vinh quang, theo lòng tin của các tín đồ, được sắp xếp gọn trong một năm.

Lễ và lễ hội Công giáo được cử hành rải rác suốt trong năm. Đọc lịch lễ hội của Công giáo Việt Nam sau đây, chúng ta có thể hiểu được rằng lịch này quả đã đủ để đáp ứng nhu cầu "lễ hội" của người dân bình thường khiến họ cảm thấy không cần phải tham gia các lễ hội khác, nhất là khi các lễ hội này ít nhiều mang tính cách tôn giáo và tín ngưỡng, nói cách khác, lịch này cho người ta cái cảm giác là người Công giáo có một thời gian riêng biệt:

Tháng Giêng ăn Tết ở nhà

Tháng Hai ngắm đưng, tháng Ba ra Mùa

Tháng Tư tập trống Rước Hoa

Phát đèn làm tạm Châu giờ tháng Năm

Tháng Sáu kiệu ảnh Lá Tim

Tháng Bảy chung tiền đi lễ Phú Nhai

Tháng Tám đọc ngắm Vân Côi

Trở về tháng Chín xem nơi Chông Mộ

Tháng Mười mua giấy sao tua

Trở về Một Chạp sang mùa ăn chay.

Biến đổi

Nhưng thế giới riêng biệt của các tín đồ Công giáo lại không phải là tất cả môi trường sống của các tín đồ này. Và cộng đồng Công giáo tại Việt Nam cũng chỉ là một phần nhỏ bé của một cộng đồng rộng lớn hơn. Mỗi quan hệ hữu cơ này đòi hỏi phải có một sự hài hoà giữa các thành phần để toàn bộ có thể phát triển.

Tuy nhiên, sự hài hoà này sẽ khó có thể thực hiện được nếu như không có sự chuyển

biến, thích nghi (cần phân biệt với xu thời hay chủ nghĩa cơ hội), cập nhật hoá... của các cộng đồng. Và một trong những yếu tố quan trọng và không thể thiếu góp phần đáng kể tạo nên sự chuyển biến này của một cộng đồng tôn giáo nói chung và Công giáo nói riêng đó là tiếng nói phê bình, đặt vấn đề từ bên trong cộng đồng.

Thực ra thì sự phê bình, đặt vấn đề về cách hiểu nội dung của giáo lí, về tổ chức, về cách thức cử hành các nghi lễ của Giáo hội đã là một phần của sự sống và của sức sống của Giáo hội Công giáo trong suốt lịch sử của Giáo hội này. Và chúng ta cũng có thể dễ dàng nhận ra mối quan hệ giữa sự phê bình, đặt vấn đề này với những chuyển biến diễn ra trong lịch sử của Giáo hội Công giáo. Điều này cũng đúng đối với Giáo hội Công giáo tại Việt Nam.

Thực vậy, tại Sài Gòn trước 1975, có không ít tờ báo Công giáo luôn đặt những vấn đề về cách sống đạo của các tín đồ, về lập trường, thái độ chính trị hay luân lí của Giáo hội, của các tín đồ trước những vấn đề lớn của Giáo hội cũng như xã hội và đất nước. Sự phê bình và đặt vấn đề này đã góp phần không nhỏ trong việc tạo nên những chuyển biến trong suy tư, trong cách nhìn và chọn lựa của cộng đồng Công giáo tại miền Nam lúc đó. Điều này hoàn toàn phù hợp với nhu cầu canh tân và nhập thế mà Công đồng Vatican II (1962-1965) đề ra.

Hiện nay, vấn đề ấy vẫn là một nhu cầu đòi hỏi bức thiết với cộng đồng Công giáo.

Từ phía Nhà nước, theo tôi nghĩ, cần có thêm những chính sách tạo nên những điều kiện khách quan thuận lợi để các cộng đồng tôn giáo biến chuyển, cập nhật hoá theo những quy luật tự nhiên của sự biến đổi. Chính trên cơ sở của sự chuyển biến mà cộng đồng Công giáo sẽ là một thành phần sống động của cộng đồng dân tộc, có những đóng góp nhất định vào sự phát triển chung.

Còn với bản thân cộng đồng Công giáo, vấn đề chính yếu ở đây là trả lời cho câu hỏi: để tiếp tục xu thế chuyển biến, thích nghi, cập nhật hoá phải chăng cần có tiếng nói phê bình từ bên trong, cần thiết cho sự tiến bộ của một cộng đồng vốn có khuynh hướng khép kín?